

Số: 31- NQ/BCSD

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Về lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm thi hành án dân sự, thi hành án hành chính giai đoạn 2018 - 2021

Trong giai đoạn 2018 - 2021, đất nước ta sẽ tiếp tục tập trung xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XHCN hiện đại, hội nhập quốc tế, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN, tạo dựng thể chế, cơ chế, chính sách và môi trường đầu tư kinh doanh minh bạch, an toàn, thuận lợi. Công tác thi hành án dân sự, thi hành án hành chính tiếp tục gắn liền với yêu cầu xây dựng nền tư pháp nhân dân và quan điểm của Chính phủ nhiệm kỳ 2016 - 2021 về xây dựng Chính phủ “kiến tạo, phát triển, liêm chính và phục vụ”. Để lãnh đạo Ngành Tư pháp, Hệ thống thi hành án dân sự hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước giao, Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp ban hành Nghị quyết lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác thi hành án dân sự, thi hành án hành chính giai đoạn 2018 - 2021 như sau:

I- TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

Trong những năm qua, hoạt động thi hành án dân sự, thi hành án hành chính đã có những tiến bộ rõ rệt, góp phần ngày càng lớn vào việc bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, thực thi công lý, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và từng địa phương. Kết quả thi hành án về việc, về tiền ngày càng cao, qua đó kịp thời giải phóng các nguồn lực kinh tế thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội (Năm 2015, thi hành xong trên 492 nghìn việc và trên 21 nghìn tỷ đồng; năm 2016, thi hành xong trên 530 nghìn việc và trên 29 nghìn tỷ đồng, năm 2017 thi hành xong trên 549 nghìn việc và trên 35 nghìn tỷ đồng). Thể chế pháp luật về thi hành án dân sự, thi hành án hành chính cơ bản đã được hoàn thiện (Triển khai Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) và Luật Tố tụng hành chính năm 2015, các cơ quan có thẩm quyền đã ban hành 02 Nghị định, 01 Chỉ thị, 08 Thông tư liên tịch và 12 Thông tư) tạo điều kiện để người dân thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Tổ chức bộ máy tiếp tục được kiện toàn phù hợp hơn với chức năng, nhiệm vụ. Đội ngũ công chức, viên chức, người lao động tiếp tục được củng cố, nâng cao cả về quy mô, chất lượng, trình độ chuyên môn và bản lĩnh nghề nghiệp. Kỷ luật, kỷ cương hành chính trong toàn Hệ thống được nâng cao một bước.

Trụ sở, kho vật chứng, trang thiết bị làm việc của cơ quan thi hành án dân sự tiếp tục được quan tâm đầu tư, bước đầu đáp ứng được yêu cầu công việc. Công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin được chú trọng, góp phần công khai, minh bạch quy trình tổ chức thi hành án, nâng cao tinh thần phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Bên cạnh những kết quả nêu trên, công tác thi hành án dân sự, thi hành án hành chính hiện còn bộc lộ một số hạn chế. Các vụ việc có điều kiện thi hành nhưng chưa được thi hành dứt điểm phải chuyển kỳ sau tuy giảm nhưng còn nhiều. Chất lượng công chức thi hành án dân sự tuy đã được nâng lên nhưng vẫn còn tình trạng một bộ phận công chức thiếu rèn luyện, tu dưỡng, có trường hợp vi phạm pháp luật, nhất là trong công tác xác minh điều kiện thi hành án, kê biên, cưỡng chế thi hành án và quản lý kho vật chứng. Một số cơ quan thi hành án dân sự chưa làm tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, không xử lý dứt điểm vụ việc từ cơ sở dẫn đến tình trạng có vụ việc công dân bức xúc, tập trung về Địa điểm tiếp công dân của Bộ Tư pháp. Công tác cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành và trong công tác chuyên môn còn chậm, chưa theo kịp yêu cầu; thời gian thực hiện quy trình thi hành án còn dài so với các nước trong khu vực. Công tác truyền thông báo chí, tuyên truyền phổ biến pháp luật, công tác dân vận trong hoạt động thi hành án chưa hiệu quả, ý thức chấp hành pháp luật của người phải thi hành án còn chưa cao, nhiều vụ việc, người phải thi hành án trốn tránh, chây òn, chống đối việc thực hiện nghĩa vụ thi hành án.

Những hạn chế nêu trên có nguyên nhân khách quan và chủ quan, đặc biệt là: Số việc và tiền thu lý ngày càng nhiều và tiếp tục tăng cao so với năm trước và còn hơn 176 nghìn việc với trên 71 nghìn tỷ đồng chưa có điều kiện thi hành chuyển kỳ sau nhưng vẫn phải theo dõi, đôn đốc, xác minh theo định kỳ tạo áp lực không nhỏ đối với công chức thi hành án dân sự. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo một số cơ quan thi hành án dân sự chưa thực sự quyết liệt, sâu sát; tính gương mẫu đi đầu của lãnh đạo một số đơn vị chưa cao, còn biểu hiện nể nang, ngại va chạm. Nhiều địa phương chưa kiện toàn đầy đủ, kịp thời các chức danh lãnh đạo, hiện còn thiếu nhiều Phó Cục trưởng và Phó Chi cục trưởng. Còn một số công chức, Chấp hành viên thiếu rèn luyện, tu dưỡng, chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm, chưa tích cực học tập nghiên cứu, nhất là các văn bản pháp luật về thi hành án dân sự dẫn đến việc vận dụng, áp dụng trong thực tiễn còn lúng túng, sai sót. Công tác phối hợp với một số cơ quan liên quan như Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân có nơi còn chưa chặt chẽ, thường xuyên; chưa chủ động, tích cực đề xuất tham mưu cho cấp ủy và chính quyền địa phương, Ban Chỉ đạo thi hành án dân sự trong chỉ đạo, lãnh đạo công tác thi hành án dân sự, nhất là tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài. Còn 35 Chi cục chưa được đầu tư xây dựng trụ sở làm việc; 04 Cục và 509 Chi cục chưa được đầu tư xây dựng kho vật chứng. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ còn chưa đáp ứng được yêu cầu. Chưa có chế độ, chính sách đãi ngộ hợp lý đối với công chức luân chuyển, điều động, biệt phái về những địa bàn trọng điểm, cấp bách.

II- MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Mục tiêu

Tiếp tục tập trung mọi nguồn lực thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, tạo chuyển biến cơ bản, bền vững về mọi mặt trong tổ chức, hoạt động thi hành án dân sự, thi hành án hành chính, khắc phục tình trạng tồn đọng án kéo dài;

nâng cao hiệu quả hoạt động thi hành án, kỷ cương phép nước và tính nghiêm minh của pháp luật. Bảo vệ tốt hơn quyền của người được thi hành án, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức và Nhà nước theo bản án, quyết định của Toà án, quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh của Hội đồng xử lý vụ việc cạnh tranh và quyết định của Trọng tài thương mại.

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1- Lãnh đạo triển khai đường lối, chính sách của Đảng trong công tác thi hành án dân sự, thi hành án hành chính

Quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả những chủ trương, chính sách lớn của Đảng, Nhà nước trong hoạt động thi hành án dân sự, thi hành án hành chính, đặc biệt là các Nghị quyết như: Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường, xây dựng chính đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ; Nghị quyết Trung ương 5 khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN; Nghị quyết số 18-NQ/TW và Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27/11/2017 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, qua đó tiếp tục xây dựng các cơ quan thi hành án dân sự trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao mức độ tín nhiệm của nền kinh tế.

2.2- Lãnh đạo hoàn thiện thể chế và tổ chức thi hành các văn bản pháp luật về thi hành án dân sự, thi hành án hành chính

(1) Tiếp tục đề cao hơn nữa sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp trong tổ chức thi hành pháp luật thi hành án dân sự, thi hành án hành chính; các văn bản hướng dẫn thi hành và các văn bản pháp luật có liên quan đến quá trình thi hành án như đăng ký tài sản, thẩm định giá, đấu giá tài sản, xử lý nợ xấu. Tổng kết và kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghiên cứu, trình ban hành Đề án giải quyết việc thi hành án dân sự không có điều kiện thi hành đã tồn đọng trong nhiều năm; Tăng cường năng lực phản ứng chính sách trong quá trình tổ chức thi hành pháp luật thi hành án dân sự, thi hành án hành chính.

(2) Tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2017, bảo đảm hạn chế tối đa những sai phạm, thiếu sót dẫn đến phải bồi thường Nhà nước trong hoạt động thi hành án dân sự, thi hành án hành chính.

(3) Cụ thể hóa, hoàn thiện thể chế, quy trình, quy chế nội bộ để tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác tổ chức, cán bộ, tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ, quy hoạch, điều động luân chuyển cán bộ; quy định về xử lý cán bộ, đảng viên; phân cấp quản lý cán bộ, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo của hệ thống Thi hành án dân sự.

2.3- Lãnh đạo hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự, thi hành án hành chính

(1) Lãnh đạo, chỉ đạo Hệ thống thi hành án dân sự nâng cao hiệu lực, hiệu quả thi hành án, thực hiện hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ về thi hành án dân sự; thi hành án hành chính theo Nghị quyết số 111/2015/QH13 ngày 27/11/2015, Nghị quyết về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của Chính phủ và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 06/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác thi hành án dân sự; chú trọng thu hồi tiền, tài sản cho ngân sách Nhà nước trong những vụ án tham nhũng, kinh tế và thu hồi các khoản nợ của các tổ chức tín dụng.

(2) Nâng cao kỷ luật, kỷ cương, tăng cường kiểm tra, giám sát, công khai, minh bạch việc thực hiện các quy định về xác minh điều kiện thi hành án, bảo đảm xác minh, phân loại chính xác, đúng pháp luật án có điều kiện thi hành và chưa có điều kiện thi hành. Thực hiện nghiêm túc việc xác minh định kỳ đối với các vụ việc chưa có điều kiện thi hành. Đăng tải đúng quy định pháp luật về thông tin người phải thi hành án chưa có điều kiện thi hành trên Cổng, Trang Thông tin điện tử Thi hành án dân sự.

(3) Các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương tập trung xử lý dứt điểm các việc có điều kiện thi hành án; tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền địa phương, Ban Chỉ đạo Thi hành án dân sự chỉ đạo việc phối hợp tổ chức cưỡng chế thi hành án, đặc biệt là cưỡng chế giao tài sản đã bán đấu giá thành; giải quyết dứt điểm các vụ việc trọng điểm, giá trị lớn, phức tạp, ảnh hưởng đến an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương; xử lý nghiêm các trường hợp chây Ý, trốn tránh, cố ý không chấp hành án theo quy định của Bộ luật Hình sự. Xây dựng cơ chế đôn đốc, kiểm tra, giám sát đối với những vụ việc có điều kiện thi hành án nhưng còn để kéo dài để tập trung chỉ đạo thi hành dứt điểm.

(4) Phối hợp chặt chẽ với cơ quan có thẩm quyền thực hiện nghiêm túc các quy định về thẩm định giá và đấu giá tài sản kê biên, có biện pháp công khai, minh bạch thông tin về hoạt động đấu giá tài sản kê biên tại các cơ quan Thi hành án dân sự, ngăn ngừa, hạn chế hiện tượng trực lợi, thông đồng, móc nối, dìm giá, đồng thời, tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, chấn chỉnh và xử lý nghiêm những sai sót, vi phạm trong hoạt động này.

(5) Tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ gắn với tổng kết thực tiễn thi hành án hành chính; thực hiện tốt các quy định về quản lý nhà nước về thi hành án hành chính;

thi hành nghiêm túc các quy định về theo dõi thi hành án hành chính, công khai thông tin về việc không chấp hành án và đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo, xử lý trách nhiệm đối với các cá nhân, tổ chức không chấp hành; tập trung tham mưu giúp Chính phủ chỉ đạo thi hành dứt điểm các bản án, quyết định của tòa án về vụ án hành chính còn tồn đọng.

(6) Thực hiện tốt các quy định về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo với tinh thần trách nhiệm cao, đúng pháp luật; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp, kéo dài, đồng thời hạn chế phát sinh những vụ việc mới. Tiếp tục phát triển “Đường dây nóng” và các kênh đối thoại, tiếp nhận kiến nghị, phản ánh, thắc mắc, khiếu nại, tố cáo nhằm nắm bắt và xử lý kịp thời nguyện vọng, vướng mắc của người dân trong quá trình thi hành án. Thường xuyên rút kinh nghiệm trong toàn Hệ thống từ những sai sót, vi phạm thường gặp được phát hiện qua công tác này.

(7) Nghiên cứu, ban hành Đề án về tăng cường công tác truyền thông báo chí trong Hệ thống thi hành án dân sự, thông tin đầy đủ những đóng góp của hoạt động thi hành án dân sự vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước cũng như kịp thời phê phán những trường hợp trốn tránh, chây òn, chống đối việc thực hiện nghĩa vụ thi hành án. Phối hợp chặt chẽ với Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức chấp hành nghĩa vụ thi hành án.

2.3- Lãnh đạo công tác tổ chức cán bộ

(1) Tổng cục Thi hành án dân sự bám sát các nhiệm vụ, giải pháp theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27/11/2017 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 56/2017/QH14 tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ đã được Ban cán sự Đảng, Bộ trưởng Bộ Tư pháp giao liên quan đến cải cách hành chính, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức trong hệ thống Thi hành án dân sự, bảo đảm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao.

(2) Tổng cục Thi hành án dân sự, các cơ quan thi hành án dân sự chú trọng công tác bố trí, sử dụng cán bộ. Việc thực hiện các khâu, các bước trong công tác bố trí, sử dụng cán bộ, công chức lãnh đạo thực hiện chặt chẽ, đúng quy trình, quy định. Đẩy mạnh tự phê bình và phê bình, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong công tác cán bộ. Quan tâm, chú trọng công tác đánh giá đúng cán bộ. Dân chủ, công khai, minh bạch trong bố trí, sử dụng cán bộ. Khẩn trương hoàn thiện rà soát, bổ sung Quy hoạch lãnh đạo các cấp của Hệ thống Thi hành án dân sự giai đoạn từ nay đến năm 2021 và giai đoạn 2021 - 2016; chủ động nhân sự để giải quyết cơ bản tình trạng các đơn vị, đặc biệt là cấp Cục, Chi cục còn thiếu lãnh đạo hoặc cần thay thế do nghỉ hưu hoặc có yêu cầu về công tác cán bộ. Xây dựng Kế hoạch luân chuyển phù hợp, khả thi nhằm tạo điều kiện rèn luyện, bồi dưỡng, thử thách cán bộ, nhất là cán bộ trẻ, có triển vọng, giúp cán bộ trưởng thành nhanh hơn và toàn diện, vững vàng hơn, tạo nguồn trước mắt và lâu dài cho toàn Hệ thống Thi hành án dân sự.

(2) Nghiên cứu, quy định cơ chế phân công lao động, cơ cấu vị trí việc làm và các ngạch công chức trong hoạt động thi hành án phù hợp nhằm phát huy tối đa hiệu quả sử dụng lao động. Thường xuyên tổ chức các kỳ thi để bảo đảm nguồn nhân lực và cơ cấu các ngạch đã được phê duyệt. Nghiên cứu, ban hành tiêu chí quyết định giao biên chế (hoặc tinh giản biên chế) đối với các cơ quan thi hành án dân sự trên cơ sở mức độ phức tạp và khối lượng công việc trên từng địa bàn. Ban hành chính sách hỗ trợ hợp lý và thực hiện linh hoạt, hiệu quả cơ chế biệt phái có thời hạn nhằm hỗ trợ các địa bàn có lượng án lớn, kéo dài, phức tạp.

(3) Nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ, gắn đào tạo với sử dụng cán bộ. Trước mắt, Tổng cục Thi hành án dân sự, các cơ quan thi hành án dân sự địa phương cần làm tốt công tác quy hoạch, tạo điều kiện để cán bộ tham gia các khóa đào tạo và bồi dưỡng. Nội dung đào tạo và bồi dưỡng phải sát thực tiễn công tác thi hành án dân sự, thi hành án hành chính, sát chức trách, nhiệm vụ của từng vị trí công chức, quan tâm hơn đến bồi dưỡng các kiến thức cơ bản về đăng ký tài sản, thẩm định giá, đấu giá tài sản. Song song với đào tạo và bồi dưỡng, cần làm tốt công tác luân chuyển cán bộ và đưa cán bộ đi thực tế ở cơ sở để tích lũy kinh nghiệm và bồi dưỡng năng lực thực tiễn. Quan tâm kiểm tra, giám sát, giúp đỡ cán bộ sau khi bố trí, sắp xếp, tạo điều kiện để cán bộ kịp thời thích nghi, đáp ứng được yêu cầu của công việc.

(4) Làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, coi trọng việc nắm tình hình chính trị, nhất là những vấn đề chính trị hiện nay của cán bộ, đảng viên trong toàn hệ thống Thi hành án dân sự. Tiếp tục quán triệt, nâng cao đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động thi hành án. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tuyên truyền sâu rộng truyền thống thi hành án dân sự, khích lệ lòng tự hào nghề nghiệp, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện của sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong đội ngũ công chức thi hành án dân sự.

(5) Nghiên cứu mô hình tổ chức cơ quan thi hành án dân sự tại 03 đơn vị hành chính kinh tế đặc biệt Vân Đồn (tỉnh Quảng Ninh), Bắc Vân Phong (tỉnh Khánh Hòa), Phú Quốc (tỉnh Kiên Giang) sau khi cấp có thẩm quyền thành lập. Nghiên cứu ban hành cơ chế, chính sách đặc thù cho công chức, người lao động công tác tại các cơ quan thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở Nghị quyết số 54/2017/QH14 về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

2.4- Lãnh đạo công tác phối hợp liên ngành và với cấp ủy, chính quyền địa phương

(1) Tổ chức thực hiện có hiệu quả, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các Thông tư liên tịch, Quy chế phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước, Bảo hiểm xã hội..., kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn công tác phối hợp thi hành án dân sự, thi hành án hành chính ở cấp trung ương và cấp địa phương, đặc biệt là phối hợp trong hướng dẫn nghiệp vụ, cưỡng chế thi hành án và thống kê liên ngành.

(2) Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương trong:

Quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng trong hoạt động thi hành án dân sự, thi hành án hành chính; kịp thời uốn nắn các tổ chức cơ sở Đảng tại các Cục, Chi cục có biểu hiện vi phạm Điều lệ Đảng, thiếu ổn định, đoàn kết; Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, kiểm tra, giám sát việc tu dưỡng rèn luyện của công chức đảng viên trên địa bàn;

Kiên toàn đội ngũ công chức lãnh đạo cơ quan Thi hành án dân sự, chú trọng công tác đánh giá công chức, quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm và kỷ luật theo quy định;

Chỉ đạo công tác phối hợp với các cơ quan liên quan trên địa bàn và tổ chức cưỡng chế thi hành các vụ án lớn, phức tạp, có ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

2.5- Nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

(1) Tiếp tục đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Bộ Tư pháp, Tổng cục, Cục thi hành án dân sự theo phương châm “hướng về cơ sở”. Nghiêm túc xây dựng, ban hành Kế hoạch công tác và giao chỉ tiêu, nhiệm vụ trong lĩnh vực thi hành án dân sự, thi hành án hành chính hàng năm, đồng thời quyết liệt đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch, coi đây là công cụ quan trọng trong quản lý, chỉ đạo điều hành và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng cơ quan thi hành án dân sự.

(2) Củng cố và tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và lề lối làm việc đáp ứng yêu cầu của mô hình quản lý tập trung thống nhất theo hệ thống ngành dọc. Trong thực thi nhiệm vụ, công vụ, công chức phải tuân thủ tính thứ bậc và trật tự hành chính. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ tại đơn vị.

(3) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về công tác phòng chống tiêu cực, tham nhũng tại cơ quan, đơn vị hoặc để xảy ra việc công chức, người lao động thuộc quyền quản lý trực tiếp của mình có hành vi vi phạm, gây những nhiễu, phiền hà trong quá trình thi hành công vụ.

(4) Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát nội bộ. 100% Cục, Chi cục thi hành án dân sự phải ban hành Kế hoạch kiểm tra hàng năm và tự tổ chức kiểm tra; Cục thi hành án dân sự kiểm tra toàn diện tối thiểu 2/3 số đơn vị trên địa bàn. Tổng cục, Cục, Chi cục thi hành án dân sự tăng cường kiểm tra đột xuất công tác thụ lý, xác minh và phân loại án đối với các Chi cục và Chấp hành viên. Kiên quyết xử lý những trường hợp sai phạm phát hiện sau thanh tra, kiểm tra.

(5) Tập trung triển khai hiệu quả Phần mềm Quản lý thi hành án dân sự trong toàn Hệ thống; phấn đấu triển khai giao ban trực tuyến đến cấp Chi cục nhằm từng bước hiện đại hóa công tác quản lý thi hành án dân sự, thi hành án hành chính.

(6) Đẩy mạnh cải cách hành chính trong thi hành án dân sự, thi hành án hành chính. Thực hiện nề nếp, hiệu quả cơ chế một cửa, tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích. Nâng cao hiệu quả hỗ trợ trực tuyến thi hành án, tiến tới cung cấp dịch vụ trực tuyến mức độ 3 đối với một số thủ tục hành chính từ năm 2018.

(7) Tiếp tục ưu tiên vốn đầu tư xây dựng cho các cơ quan thi hành án dân sự chưa có trụ sở hoặc trụ sở đã xuống cấp, các cơ quan thi hành án dân sự chưa có kho vật chứng theo quy định của Luật thi hành án dân sự. Tăng cường quản lý kho vật chứng và tài sản tạm giữ tại các cơ quan thi hành án dân sự theo quy định, tăng cường công tác kiểm tra việc quản lý vật chứng, tài sản tạm giữ, thường xuyên kiểm kê định kỳ, bố trí cán bộ thủ kho có năng lực, phẩm chất, tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xử lý vật chứng theo quy định.

(8) Tăng cường hợp tác quốc tế, chủ động, tích cực, tranh thủ hiệu quả kinh nghiệm của một số quốc gia có hệ thống pháp luật phát triển và các chuẩn mực quốc tế góp phần hoàn thiện chính sách pháp luật về thi hành án dân sự, thi hành án hành chính trong thời gian tới.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Các đồng chí thành viên Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp, trong phạm vi chức trách và nhiệm vụ được phân công, căn cứ vào Nghị quyết này lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền phụ trách tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm công tác thi hành án dân sự giai đoạn 2018 - 2021.

Đồng chí thành viên Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp phụ trách công tác thi hành án dân sự, thi hành án hành chính chịu trách nhiệm là đầu mối giúp Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp triển khai Nghị quyết này.

Định kỳ hàng năm Ban Cán sự Đảng Bộ Tư pháp họp cho ý kiến đối với kết quả thực hiện Nghị quyết trong năm và dự kiến Chương trình công tác trọng tâm của Hệ thống thi hành án dân sự năm tiếp theo.

Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch để triển khai thực hiện Nghị quyết này trong toàn Hệ thống thi hành án dân sự.

2- Đề nghị cấp ủy các cơ quan trong Hệ thống thi hành án dân sự phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo, động viên đảng viên và quần chúng trong Đảng bộ, tổ chức Đảng tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm công tác giai đoạn 2018 - 2021.

3- Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự, Thủ trưởng các cơ quan thi hành án dân sự có trách nhiệm tổ chức quán triệt Nghị quyết này tới toàn thể công chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý. Trên cơ sở điều kiện, tình hình thực tế và chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm công tác thi hành án dân sự giai đoạn 2018 - 2021. Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự, Cục trưởng

Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện phối hợp với Ban thường vụ huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy trong bố trí, bổ nhiệm, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ, kỷ luật đối với cấp trưởng, cấp phó của Chi cục Thi hành án dân sự cấp huyện công tác và sinh hoạt đảng trên địa bàn theo quy định và phân cấp quản lý cán bộ của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

4- Đề nghị các Tỉnh ủy, Thành ủy các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan, ban ngành ở Trung ương phối hợp với Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm công tác thi hành án dân sự tại địa phương giai đoạn 2018 - 2021.

Đề nghị Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quan tâm, phối hợp với Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp về bố trí, bổ nhiệm, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ, kỷ luật đối với cấp trưởng, cấp phó của Cục Thi hành án dân sự công tác và sinh hoạt đảng trên địa bàn tỉnh, thành phố.

5- Tổng cục thi hành án dân sự chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ban cán sự Đảng, Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ và các đơn vị liên quan thuộc Bộ Tư pháp thường xuyên theo dõi, giám sát, kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện Nghị quyết; định kỳ hàng năm báo cáo Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư;
 - Uỷ ban Kiểm tra Trung ương;
 - Ban Tổ chức Trung ương;
 - Ban Nội chính Trung ương;
 - Văn phòng Trung ương;
 - Đảng ủy Khối Các cơ quan TW;
 - Tỉnh ủy, Thành ủy các tỉnh, TP trực thuộc TW;
 - UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
 - Đảng uỷ Bộ Tư pháp;
 - Thành viên BCS Đảng;
 - Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ;
 - Cục THADS các tỉnh, TP trực thuộc TW;
 - Lưu: VPBCSD, TCTHADS.
- (để báo cáo)
- (để phối hợp)
- (để thực hiện)



